

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/ HNGĐ-ST
Ngày: 08 tháng 11 năm 2018
V/v “Yêu cầu ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mỹ và bà Dương Thị Mộng Loan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Nam - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 132/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2018 về việc “Yêu cầu ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Linh Thị M, sinh năm 1987; địa chỉ: Đội X, ấp Y, xã Đ, huyện P, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Trần Minh Đ, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn T, thị trấn I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện ghi ngày 22/5/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Linh Thị M trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Linh Thị M và anh Trần Minh Đ có tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 93 ngày 27/10/2005. Thời gian đầu, chị M và anh Đ sống hạnh phúc. Tuy nhiên, từ năm 2010 trở về đây, anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, mỗi người có một quan điểm sống riêng. Mặc dù, đã được anh em họ hàng hai bên hàn gắn nhưng mâu thuẫn của vợ chồng vẫn không có kết quả tốt. Chị M và anh Đ sống ly thân từ năm 2010 cho đến nay.

Nay chị M nhận thấy anh chị không còn tình cảm với nhau, đời sống chung không thể duy trì, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Trần Minh Đ.

- Về con chung: Chị Linh Thị M và anh Trần Minh Đ chưa có con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Linh Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Minh Đ trình bày:

- Về hôn nhân: Về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản đúng như chị M đã trình bày. Trong quá trình chúng sống ban đầu hạnh phúc, đến cuối năm 2006 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm. Anh Đ và chị M sống ly thân từ đầu năm 2007, đến khoảng tháng 8/2007 thì hai vợ chồng có quay lại chung sống với nhau, nhưng tình trạng mâu thuẫn vợ chồng vẫn không thể giải quyết, đến cuối năm 2007 thì anh chị tiếp tục sống ly thân cho đến thời điểm hiện nay. Hiện anh Trần Minh Đ không còn tình cảm với chị M, anh Đ nhận thấy mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Đ yêu cầu được ly hôn với chị Linh Thị M.

Ý kiến của Viện kiểm sát: Về việc tuân theo pháp luật của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Đảm bảo theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn thực hiện đúng, bị đơn thực hiện chưa đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án, áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Linh Thị M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn anh Trần Minh Đ có địa chỉ nơi cư trú tại huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai nên TAND huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước chuyển vụ án cho TAND huyện Ia Grai xét xử là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh Trần Minh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do, chị Linh Thị M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Tòa án căn cứ vào khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh Đ, chị M.

[3] Chị Linh Thị M và anh Trần Minh Đ kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[4] Xét yêu cầu ly hôn của chị Linh Thị M: Chị M và anh Đ đều thừa nhận trong quan hệ hôn nhân, giữa chị M và anh Đ phát sinh mâu thuẫn không thể dung hòa và đã không còn chung sống với nhau trong một thời gian dài. Do

đó, xét giữa chị M và anh Đ đã không còn tình nghĩa vợ chồng, các bên vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ chung sống với nhau, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị M theo quy định tại các điều 19, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về án phí: Chị Linh Thị M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Linh Thị M và anh Trần Minh Đ.

2. Về án phí: Chị Linh Thị M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 000496 ngày 14/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THA dân sự huyện Ia Grai;
- UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(*Đã ký tên đóng dấu*)

Nguyễn Văn Huy